

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**HỢP ĐỒNG
CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN**

(Số:...../HĐTT)

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm, tại.....chúng tôi gồm có:

BÊN CHUYỂN NHƯỢNG:

Ông (Bà):.....Năm sinh:.....

CMND số:.....Ngày cấp.....Nơi cấp.....

Hộ khẩu:.....Điện thoại:.....

Địa chỉ:

Số Tài khoản:..... tại Ngân hàng.....

Thông tin người được ủy quyền giao dịch (nếu có):

Số CMT/CCCD:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

và

BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG:

Ông (Bà):.....Năm sinh:.....

CMND số:.....Ngày cấp.....Nơi cấp.....

Hộ khẩu:.....Điện thoại:.....

Địa chỉ:

Hai bên thống nhất thỏa thuận ký kết Hợp đồng Chuyển nhượng Cổ phần với những điều khoản và điều kiện cụ thể như sau:

Điều 1. Khái niệm, thuật ngữ, tên viết tắt sử dụng trong Hợp đồng

1. Hợp đồng này: là Hợp đồng Chuyển nhượng Cổ phần này
2. Các Bên: là Bên Chuyển nhượng và Bên Nhận Chuyển nhượng
3. Cổ phần: là Cổ phần của
4. Tổ chức phát hành: là Công ty.....
5. Tổ chức được ủy quyền: là Tổ chức cung cấp dịch vụ lưu ký Chứng khoán theo quy định của Pháp luật, được Tổ chức phát hành ủy quyền xác nhận trên Hồ sơ chuyển nhượng Cổ phần.
6. Hồ sơ chuyển nhượng Cổ phần: là các văn bản, tài liệu, chứng từ có liên quan tới việc chuyển nhượng Cổ phần theo quy định của Pháp luật, quy định của Tổ chức Phát hành và theo quy định của Tổ chức được ủy quyền.
7. Sổ đăng ký Cổ đông: là sổ đăng ký Cổ đông của Tổ chức phát hành

8. Sổ chứng nhận cổ đông: là văn bản ghi nhận quyền sở hữu Cổ phần
9. Luật Doanh nghiệp: là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam Khóa XIII ban hành ngày 26/11/2014.

Điều 2. Đối tượng của Hợp đồng

Bên Chuyển nhượng đồng ý bán và Bên nhận chuyển nhượng đồng ý mua Cổ phần từ Bên Chuyển nhượng với nội dung cụ thể như sau:

- Số lượng Cổ phần:.....cổ phần
- Loại Cổ phần: Cổ phần.....
- Mệnh giá: 10.000đ/cổ phần
- Giá chuyển nhượng:..... đồng (Bằng chữ:.....đồng./.)

(sau đây được gọi chung là “Cổ phần chuyển nhượng”).

Điều 3. Cách thức, thời gian thực hiện và thời điểm xác lập quyền sở hữu

3.1 Cách thức, thời gian thực hiện việc chuyển nhượng cổ phần:

- Các Bên phối hợp thực hiện và hoàn thiện Hồ sơ chuyển nhượng Cổ phần theo quy định của Pháp luật, quy định của Tổ chức Phát hành và theo quy định của Tổ chức được ủy quyền trong vòng 01 ngày làm việc ngay sau khi Bên Nhận Chuyển nhượng thực hiện thanh toán đầy đủ cho Bên Chuyển nhượng theo quy định tại Điều 3 của Hợp đồng này.
- Tổ chức phát hành/Tổ chức được ủy quyền xác nhận trên Hồ sơ chuyển nhượng và cấp cho Bên Nhận chuyển nhượng văn bản hẹn giao Giấy Chứng nhận sở hữu cổ phần.
- Bên Nhận chuyển nhượng có trách nhiệm thực hiện nhận Sổ chứng nhận Cổ đông theo quy định của Pháp luật, quy định của Tổ chức phát hành và quy định của Tổ chức được ủy quyền.

3.2 Thời điểm xác lập quyền sở hữu Cổ phần của Bên Nhận chuyển nhượng:

Là thời điểm các thông tin của Bên Nhận chuyển nhượng được ghi đầy đủ vào Sổ đăng ký cổ đông theo quy định tại Khoản 7 Điều 126 Luật Doanh nghiệp.

Điều 4. Phương thức và thời hạn thanh toán

4.1 Phương thức thanh toán:

Bên Nhận chuyển nhượng có trách nhiệm thanh toán cho Bên Chuyển nhượng số tiền tương ứng với Giá chuyển nhượng nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là:..... đồng (Bằng chữ:.....đồng./.) bằng hình thức thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản theo thông tin Tài khoản của Bên Chuyển nhượng được nêu tại Phần mở đầu của Hợp đồng này trong thời hạn thanh toán nêu tại Khoản 3.2 Điều này.

4.2 Thời hạn thanh toán:

Bên Nhận chuyển nhượng thực hiện thanh toán cho Bên Chuyển nhượng số tiền nêu tại Khoản 3.1 Điều này trong thời hạn ngày ngay sau khi Hợp đồng này có hiệu lực/tranh 02 lần, cụ thể như sau:

Lần 1: Thanh toán số tiềnđồng (Bằng chữ:.....đồng./.) ngay sau khi Hợp đồng này có hiệu lực và trước khi các Bên thực hiện Hồ sơ chuyển nhượng Cổ phần theo quy định tại Điều 3 của Hợp đồng này.

Lần 2: Thanh toán số tiềnđồng

(Bằng chữ:.....đồng./.) trong vòng 01 ngày sau khi Tổ chức phát hành/Tổ chức được ủy quyền cung cấp cho Bên Nhận chuyển nhượng văn bản hẹn giao Sổ chứng nhận Cổ đông.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các Bên

5.1 Quyền và nghĩa vụ của Bên Chuyển nhượng:

- Được Bên Nhận chuyển nhượng thanh toán số tiền tương ứng với Giá chuyển nhượng đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định tại Điều 4 của Hợp đồng này;
- Bảo đảm và chịu trách nhiệm về việc Cổ phần chuyển nhượng thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Bên Chuyển nhượng và không bị hạn chế chuyển nhượng, không được sử dụng để bảo đảm cho bất kỳ nghĩa vụ dân sự nào.
- Phối hợp với Bên Nhận chuyển nhượng thực hiện và hoàn thiện Hồ sơ chuyển nhượng Cổ phần để chuyển quyền sở hữu Cổ phần chuyển nhượng cho Bên Nhận chuyển nhượng theo quy định tại Điều 3 của Hợp đồng này.
- Chịu trách nhiệm thanh toán các khoản Phí, Thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật, quy định của Tổ chức phát hành và quy định của Tổ chức được ủy quyền (nếu có).
- Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định tại các Điều, khoản khác của Hợp đồng này và theo quy định của Pháp luật.

5.2 Quyền và nghĩa vụ của Bên Nhận chuyển nhượng:

- Được sở hữu, thụ hưởng các quyền và lợi ích có được từ Cổ phần chuyển nhượng kể từ Thời điểm xác lập quyền sở hữu nêu tại Điều 3 của Hợp đồng này ;
- Thanh toán đầy đủ, đúng hạn cho Bên Chuyển nhượng số tiền tương ứng với Giá chuyển nhượng theo quy định tại Điều 4 của Hợp đồng này ;
- Phối hợp với Bên Chuyển nhượng thực hiện và hoàn thiện Hồ sơ chuyển nhượng Cổ phần để thực hiện chuyển quyền sở hữu Cổ phần chuyển nhượng theo quy định tại Điều 4 của Hợp đồng này ;
- Cam kết sử dụng nguồn tiền thuộc sở hữu hợp pháp của Bên Nhận chuyển nhượng để mua Cổ phần chuyển nhượng theo Hợp đồng này ;
- Chịu trách nhiệm thanh toán các khoản Phí, Thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật, quy định của Tổ chức phát hành và quy định của Tổ chức được ủy quyền (nếu có).
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại các Điều, khoản khác của Hợp đồng và theo quy định của Pháp luật.

ĐIỀU 6. Điều khoản chung

6.1 Hai Bên đã đọc kỹ và hiểu rõ các quyền và nghĩa vụ của mình được nêu tại Hợp đồng này.

6.2 Các Bên cam kết không hủy ngang việc thực hiện Hợp đồng này.

6.3 Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu Bên nào vi phạm Hợp đồng gây thiệt hại cho Bên kia thì phải chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại phát sinh cho Bên bị thiệt hại đối với những thiệt hại phát sinh do hành vi vi phạm của Bên vi phạm gây ra.

6.4 Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, các Bên sẽ thông báo cho nhau biết tiến độ thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các Bên cùng thống nhất giải quyết trên tinh thần hợp tác, bình đẳng và cùng có lợi. Trường hợp không giải quyết được tranh chấp bằng thương lượng, hai Bên thống nhất đưa vụ việc ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của Pháp luật.

- 6.5 Luật điều chỉnh Hợp đồng này là Pháp luật Việt Nam.
- 6.6 Mọi sửa đổi, bổ sung Hợp Đồng này (nếu có) đều phải được hai Bên thoả thuận nhất trí bằng văn bản có xác nhận hợp pháp của các Bên. Các văn bản này (nếu có) sẽ là một phần không tách rời của Hợp đồng này.
- 6.7 Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký, được lập thành 03 (ba) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 01 (một) bản, 01 (một) bản cung cấp cho Tổ chức phát hành/Tổ chức được ủy quyền.

BÊN CHUYỂN NHƯỢNG

(ký và ghi rõ họ tên)

BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG

(ký và ghi rõ họ tên)